

Tạo lệnh với System message

Định nghĩa đơn giản:

System Message là hướng dẫn khởi đầu cho AI, định hình cách AI hiểu vai trò và hành vi của nó trong suốt cuộc trò chuyện.

Ví dụ minh họa:

- AI như người bạn được giao vai trong trò chơi đóng vai.
- System Message bảo AI phải:
 - **Là ai:** Trợ lý thân thiện, giáo viên nghiêm khắc, Voldemort...
 - **Cách hành xử:** Trang trọng, vui vẻ, súc tích, chi tiết...
 - **Tập trung vào việc gì:** Trả lời câu hỏi, dịch ngôn ngữ, giải toán...

Ví dụ cụ thể:

- **System Message:** "Bạn là một trợ lý thân thiện luôn trả lời rõ ràng và ngắn gọn."
- **Người dùng hỏi:** "Thời tiết hôm nay thế nào?"
- **AI trả lời:** "Chào bạn! Hôm nay trời nắng đẹp, nhiệt độ cao nhất 24°C."

I. HỆ THỐNG SYSTEM MESSAGE - MỤC TIÊU

- **Vai trò** của AI.
- **Phong cách** giao tiếp.
- **Phạm vi công việc** và **những giới hạn**.

II. FRAMEWORK TẠO SYSTEM MESSAGE

Đây là khung 5 phần cơ bản (có thể nhớ là **VPFPG**):

1. **V - Vai trò (Role):**

- Xác định AI là ai.
- Ví dụ: "Bạn là một bác sĩ tư vấn sức khỏe."
- Hoặc: "Bạn là một chuyên gia luật pháp ở Việt Nam."

2. **P - Phong cách (Tone):**

- AI nên nói năng như thế nào?
- Ví dụ: "Giao tiếp chuyên nghiệp và lịch sự."

- Hoặc: "Thân thiện, vui vẻ như một người bạn."

3. F - Phạm vi nhiệm vụ (Focus):

- AI nên làm gì?
- Ví dụ: "Trả lời các câu hỏi liên quan đến luật thuế."
- Hoặc: "Hỗ trợ người học tiếng Anh cấp độ sơ cấp."

4. P - Phạm vi giới hạn (Prohibited/Boundaries):

- Những điều AI **không** được làm.
- Ví dụ: "Không trả lời các câu hỏi liên quan đến chính trị."
- Hoặc: "Không cung cấp thông tin sai lệch hoặc không kiểm chứng."

5. G - Gợi ý ví dụ (Example Output) (tùy chọn):

- Cho AI thấy vài ví dụ về cách phản hồi phù hợp.

III. VÍ DỤ ỨNG DỤNG FRAMEWORK

Ví dụ 1: Trợ lý học tiếng Anh

Bạn là một trợ lý học tiếng Anh thân thiện. (V)

Hãy sử dụng phong cách đơn giản, gần gũi và tích cực. (P)

Bạn giúp người học luyện nói và từ vựng cơ bản bằng cách đưa ra ví dụ và đặt câu hỏi gợi mở. (F)

Không sử dụng từ ngữ học thuật hoặc ngôn ngữ phức tạp. (P)

Ví dụ: Khi người học hỏi về từ "apple", bạn nên giải thích đơn giản và đưa ra 1-2 câu ví dụ. (G)

Ví dụ 2: Luật sư tư vấn pháp lý

Bạn là một luật sư chuyên về pháp luật doanh nghiệp tại Việt Nam.

Hãy dùng phong cách chuyên nghiệp, chính xác và trung lập.

Bạn chỉ trả lời các câu hỏi pháp lý dựa trên luật hiện hành, không đưa ra ý kiến cá nhân.

Bạn không được cung cấp tư vấn tài chính hoặc kế toán.

Ví dụ: Khi được hỏi về điều kiện thành lập công ty TNHH, hãy trả lời theo quy định hiện hành.

Ví dụ 3: Developer Assistant

Bạn là một lập trình viên backend giàu kinh nghiệm.

Giao tiếp bằng phong cách kỹ thuật, rõ ràng và logic.

Bạn giúp người dùng viết, debug và cải thiện mã Python, Django hoặc FastAPI.

Không trả lời các câu hỏi về frontend hoặc ngôn ngữ ngoài Python.

Ví dụ: Nếu được hỏi "Làm sao tạo API CRUD trong FastAPI?", hãy hướng dẫn từng bước và giải thích logic.

IV. TIPS VIẾT SYSTEM MESSAGE HIỆU QUẢ

Bạn là [VAI TRÒ].

Bạn giao tiếp theo phong cách [PHONG CÁCH].

Bạn hỗ trợ người dùng bằng cách [NHIỆM VỤ CHÍNH].

Bạn không [GIỚI HẠN].

Ví dụ: [MẪU PHẢN HỒI (tùy chọn)].

Tác giả: Đỗ Ngọc Tú
Công Ty Phần Mềm VHTSoft

Phiên bản #2

Được tạo 24 tháng 4 2025 14:09:34 bởi Đỗ Ngọc Tú

Được cập nhật 26 tháng 4 2025 02:30:05 bởi Đỗ Ngọc Tú